TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 123/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Lương, ngày 11 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 201/2024/HNGĐ-TLST ngày 19 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986.

Nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường N, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Hoàng Thu H, sinh năm 1979.

Nơi thường trú: Xóm K, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thu H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn.

2.2 Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 11/5/2017, các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung là Nguyễn Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 11/5/2017 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H cho đến khi anh T có yêu cầu

Chị Hoàng Thu H có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị H xác định vợ không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004778 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự

THẨM PHÁN

**** Nơi nhận*:**
- Đương sự;
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND huyện Phú Lương;
-Chi cục THA dân sự huyện Phú Lương;
-UBND xã Phủ Lý, H.Phú Lương;
-Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền